

Số: 29 /2016/QĐ-UBND

Long An, ngày 02 tháng 6 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc quy định quản lý và sử dụng kinh phí thẩm định nhiệm vụ
và đồ án quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị trên địa bàn tỉnh Long An

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;

Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 24/2008/TT-BTC ngày 14/3/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp kinh tế thực hiện các nhiệm vụ, dự án quy hoạch;

Căn cứ Thông tư số 01/2013/TT-BXD ngày 08/02/2013 của Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định, quản lý chi phí quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị;

Căn cứ Quyết định số 547/QĐ-BXD ngày 31/5/2013 của Bộ Xây dựng về việc ban hành quy định việc sử dụng kinh phí thẩm định các đồ án quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị thuộc thẩm quyền thẩm định của Bộ Xây dựng;

Xét đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 1286/TTr-SXD ngày 23/5/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định quản lý và sử dụng kinh phí thẩm định nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị trên địa bàn tỉnh Long An.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 (mười) ngày kể từ ngày ký. Giao Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan triển khai thực hiện quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng Uỷ ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Sở Tài chính, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân các huyện, thị xã Kiến Tường, thành phố Tân An và các đơn vị có liên quan thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Bộ Xây dựng;
- Cục KTVB QPPL – Bộ Tư pháp;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Phòng NCKT;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu. VT, SXD, Hai.

QL-SD-KPThamDinh-QHxD

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đỗ Hữu Lâm

QUY ĐỊNH

Quản lý và sử dụng kinh phí thẩm định nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị trên địa bàn tỉnh Long An
(Kèm theo Quyết định số 09/QĐ-UBND
ngày 02/6/2016 của UBND tỉnh Long An)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quyết định này quy định quản lý và sử dụng kinh phí thẩm định nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị (gọi tắt là thẩm định quy hoạch xây dựng và đô thị) trên địa bàn tỉnh Long An.

2. Quyết định này áp dụng đối với các cơ quan thẩm định quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị trên địa bàn tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác thẩm định quy hoạch xây dựng và đô thị.

Chương II NỘI DUNG

Điều 2. Nguyên tắc quản lý, sử dụng và thanh, quyết toán kinh phí thẩm định quy hoạch xây dựng và đô thị

1. Kinh phí thực hiện công tác thẩm định quy hoạch xây dựng và đô thị được sử dụng từ kinh phí cấp cho đồ án quy hoạch, được quản lý và sử dụng theo quy định tại Thông tư 24/2008/TT-BTC ngày 14/3/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp kinh tế và Thông tư số 01/2013/TT-BXD ngày 08/02/2013 của Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn xác định, quản lý chi phí quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị (sau đây gọi tắt là Thông tư số 01/2013/TT-BXD)

2. Việc thanh toán các khoản chi phí để thẩm định quy hoạch xây dựng và đô thị được áp dụng các chế độ chi tiêu theo quy định hiện hành.

3. Chứng từ thanh, quyết toán kinh phí thẩm định quy hoạch xây dựng và đô thị:

a) Hồ sơ thanh, quyết toán các khoản chi tiền công, thù lao phản biện là bảng kê danh sách, sổ tiền chi cho từng người, có chữ ký của người nhận, được người phụ trách việc thẩm định đồ án quy hoạch ký xác nhận.

b) Hồ sơ thanh, quyết toán đối với hợp đồng giao nhiệm vụ, hợp đồng thuê khoán chuyên môn với tổ chức, cá nhân là bản thanh lý hợp đồng, kết quả thẩm định có ký xác nhận đạt yêu cầu nghiệm thu, thanh toán, phiếu chi tiêu hoặc phiếu chuyển tiền.

c) Đối với mua sắm tài sản, vật tư, nguyên vật liệu, công tác phí trong và ngoài nước và các khoản chi khác thì chứng từ quyết toán theo quy định hiện hành.

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện

Kinh phí thẩm định quy hoạch xây dựng và đô thị sẽ được trích từ kinh phí của các đồ án quy hoạch được quy định theo tỷ lệ tại Thông tư số 01/2013/TT-BXD.

Điều 4. Nội dung chi cho công tác thẩm định

1. Kinh phí thẩm định dành để chi trực tiếp cho các hoạt động thẩm định không được lớn hơn kinh phí thẩm định được trích theo quy định, bao gồm các công việc:

a) Chi trả thù lao trực tiếp cho các cá nhân, đơn vị trong và ngoài cơ quan tham gia trong quá trình thẩm định nhiệm vụ và đồ án quy hoạch.

b) Chi phí hội nghị, hội thảo, các cuộc họp góp ý kiến với các đơn vị có liên quan trong quá trình thẩm định.

c) Phối hợp với các cơ quan chức năng có liên quan để chi cho việc khảo sát thực tế tại các địa điểm có dự án quy hoạch.

d) Chi phí quản lý hành chính phục vụ công tác thẩm định dự án quy hoạch.

đ) Các khoản chi phí hợp lý khác liên quan trực tiếp đến công tác thẩm định quy hoạch xây dựng và đô thị.

2. Các khoản chi cho công tác thẩm định quy hoạch xây dựng và đô thị thực hiện theo các quy định hiện hành.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 5. Điều khoản thi hành

Cơ quan tổ chức thẩm định có trách nhiệm theo dõi các đơn vị, cá nhân thanh quyết toán chứng từ chi theo quy định hiện hành; quản lý thu, chi kinh phí thẩm định và thực hiện việc quyết toán nguồn thu, các khoản chi vào báo cáo quyết toán hàng năm theo quy định.

2. Giao Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai, hướng dẫn, kiểm tra và thực hiện quyết định này. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung Quyết định này, các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan kịp thời phản ánh về Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Đỗ Hữu Lâm